

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã Sơn Hồng

Thực hiện Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 27/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Ủy ban nhân dân xã Sơn Hồng ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện để trẻ em trên địa bàn xã được bảo vệ và phát triển toàn diện; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi trẻ em và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

Nâng cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng, các cơ quan, đơn vị và toàn xã hội trong công tác bảo vệ trẻ em; bảo đảm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em được phát hiện, hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phân đầu 100% gia đình có trẻ em trên địa bàn xã được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại, tai nạn thương tích, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và phòng ngừa lao động trẻ em bằng các hình thức phù hợp.

b) Phân đầu 100% trẻ em, học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn được tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước nguy cơ bạo lực, xâm hại, bạo lực học đường, xâm hại trên môi trường mạng và nguy cơ trở thành lao động trẻ em, phù hợp với từng độ tuổi.

c) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác trẻ em và lực lượng có liên quan trên địa bàn được tiếp cận, cập nhật kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em,

phòng, chống bạo lực, xâm hại và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo các chương trình tập huấn, hướng dẫn của cấp trên.

d) 90% doanh nghiệp đang hoạt động, hợp tác xã, hộ gia đình và cơ sở kinh doanh dịch vụ được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em.

đ) củng cố cơ chế phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em trên địa bàn xã; bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý thông tin và hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ hoặc bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

e) 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em khi được phát hiện được xem xét, đánh giá và hỗ trợ, can thiệp phù hợp theo quy định.

g) 100% trẻ em thuộc diện cần quản lý, hỗ trợ, can thiệp được cập nhật, quản lý thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em theo quy định; bảo đảm thông tin được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và an toàn.

h) Hằng năm tổ chức rà soát tình hình trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi và nguy cơ trở thành lao động trẻ em tại 06 thôn; chú trọng các nhóm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và địa bàn có nguy cơ.

i) 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em và kết nối dùng chung với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp liên ngành

- Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã.

- Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Củng cố cơ chế phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, Trạm Y tế, các trường học, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và trưởng thôn trong phát hiện, thông tin, hỗ trợ và can thiệp trẻ em có nguy cơ.

- Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trường học và trưởng thôn trong công tác bảo vệ trẻ em.

2. Đổi mới truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật

- Tuyên truyền Luật Trẻ em và các quy định pháp luật liên quan đến quyền, bổn phận của trẻ em; trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và cộng đồng trong bảo vệ trẻ em.

- Tập trung tuyên truyền về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng ngừa trẻ em bị bóc lột, bỏ rơi; phòng ngừa và giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống tai nạn, thương tích và các nguy cơ ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ em

- Tổ chức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm xã miền núi, biên giới; ưu tiên tuyên truyền trực tiếp tại các thôn, trường học, các nhóm gia đình có hoàn cảnh khó khăn và những nơi có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Phát huy hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các nhóm cộng đồng và hình thức tuyên truyền trực quan để chuyển tải thông tin ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Lồng ghép nội dung bảo vệ trẻ em trong các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức, đoàn thể ở xã, thôn.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác trẻ em

- Rà soát, củng cố lực lượng làm công tác trẻ em tại xã và 06 thôn, bảo đảm có đầu mối theo dõi, tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin về trẻ em.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác trẻ em, cán bộ y tế, giáo dục, công an và các lực lượng có liên quan tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Chú trọng nâng cao kỹ năng nhận diện nguy cơ, tiếp nhận thông tin, đánh giá ban đầu, bảo mật thông tin, hỗ trợ và phối hợp can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Hướng dẫn các chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ kinh doanh và các chủ thể sử dụng lao động trên địa bàn thực hiện đúng quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên.

4. Phát triển và kết nối các dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Thực hiện kết nối các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý, an sinh xã hội và các dịch vụ hỗ trợ khác nhằm bảo đảm trẻ em có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ phù hợp.

- Trạm Y tế xã phối hợp phát hiện, tư vấn, chăm sóc sức khỏe đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích hoặc các trường hợp có dấu hiệu ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất, tinh thần.

- Các cơ sở giáo dục chủ động phát hiện học sinh có biểu hiện bất thường, có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bỏ học hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; kịp thời phối hợp với gia đình và Phòng Văn hóa - Xã hội để xử lý.

- Khi phát sinh vụ việc, thực hiện hỗ trợ, can thiệp theo nguyên tắc lấy trẻ em làm trung tâm, bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em, tôn trọng ý kiến của trẻ em và bảo mật thông tin theo quy định.

- Trường hợp cần trợ giúp pháp lý, hỗ trợ chuyên môn hoặc can thiệp vượt quá khả năng của xã, kịp thời kết nối, chuyển tuyến đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

5. Phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Tổ chức rà soát, khảo sát, đánh giá tình hình trẻ em có nguy cơ và trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn xã; tập trung vào trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bỏ học, trẻ em thuộc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm, địa bàn có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện, lập danh sách, quản lý, hỗ trợ và can thiệp phù hợp đối với các trường hợp có nguy cơ.

- Tập trung rà soát nguy cơ tại các lĩnh vực phù hợp với điều kiện thực tế của xã, nhất là sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, lâm nghiệp, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ và các hoạt động kinh tế hộ gia đình.

- Tăng cường tuyên truyền cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ về tác hại của việc để trẻ em tham gia lao động trái quy định; vận động gia đình tạo điều kiện để trẻ em học tập, vui chơi và phát triển phù hợp với lứa tuổi.

- Khi phát hiện trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, thực hiện đánh giá, hỗ trợ gia đình tiếp cận các chính sách về giáo dục, giảm nghèo, an sinh xã hội, đào tạo nghề và sinh kế phù hợp theo quy định.

- Không để trẻ em phải bỏ học hoặc bị đẩy vào các công việc ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển thể chất, tinh thần và việc học tập.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát

- Lòng ghép kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ trẻ em trong các hoạt động kiểm tra, giám sát của UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tập trung tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ kinh doanh, hộ gia đình có sử dụng lao động chưa thành niên về các quy định của pháp luật.

- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em tại cộng đồng.

7. Quản lý, cập nhật dữ liệu trẻ em và đẩy mạnh chuyển đổi số

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật thông tin trẻ em trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em theo quy định.

- Thực hiện đối soát thông tin trẻ em giữa dữ liệu thực tế tại 06 thôn, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế và các nguồn dữ liệu có liên quan theo thẩm quyền.

- Ưu tiên cập nhật đầy đủ thông tin đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi và tổng hợp tình hình trẻ em; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và dữ liệu cá nhân của trẻ em.

- Không tự ý cung cấp, chia sẻ thông tin cá nhân, hình ảnh, hồ sơ vụ việc của trẻ em cho tổ chức, cá nhân không có thẩm quyền.

8. Huy động nguồn lực cho công tác trẻ em

- Chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách xã theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Lòng ghép nguồn lực từ các chương trình giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, bảo vệ trẻ em và các chương trình, dự án có liên quan.

- Tiếp tục vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nhà hảo tâm tham gia hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

- Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn hỗ trợ phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích và đúng quy định pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối của xã.

- Lòng ghép từ các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về giảm nghèo, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, bảo vệ trẻ em và các chương trình liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trên địa bàn.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Phối hợp tiếp nhận, xử lý và tham mưu hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em theo quy định.

- Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em.

- Phối hợp bảo vệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc có nguy cơ bị xâm hại; thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo thẩm quyền.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, cảnh báo các nguy cơ xâm hại trẻ em, nhất là trên môi trường mạng.

- Phối hợp cung cấp, đối soát thông tin phục vụ quản lý dữ liệu trẻ em theo thẩm quyền và quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3. Trạm Y tế xã

- Phối hợp phát hiện, chăm sóc và hỗ trợ về sức khỏe đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích hoặc có nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe.
- Lòng ghép nội dung bảo vệ trẻ em trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe trẻ em, dinh dưỡng, phòng chống tai nạn thương tích và các chương trình y tế tại cộng đồng.
- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan trong hỗ trợ, can thiệp các trường hợp cần chăm sóc y tế.

4. Các trường học trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục học sinh về quyền trẻ em, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, xâm hại trên môi trường mạng và phòng ngừa lao động trẻ em.
- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực.
- Chủ động theo dõi, phát hiện học sinh có nguy cơ bỏ học, bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc phải tham gia lao động sớm.
- Kịp thời phối hợp với cha mẹ học sinh, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan khi phát hiện vụ việc.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em.
- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em.
- Kịp thời phát hiện, phản ánh những trường hợp trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc phải lao động trái quy định.
- Tham gia vận động nguồn lực hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

6. Trưởng thôn

- Tổ chức tuyên truyền tại cộng đồng dân cư; vận động các hộ gia đình thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Phối hợp rà soát, nắm tình hình trẻ em tại địa bàn thôn, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bỏ học, bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc trở thành lao động trẻ em.
- Kịp thời báo cáo Phòng Văn hóa - Xã hội hoặc UBND xã khi phát hiện vụ việc liên quan đến trẻ em.

7. Gia đình, cha mẹ và người chăm sóc trẻ em

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Chủ động trang bị cho trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng sử dụng môi trường mạng an toàn và phòng tránh các nguy cơ xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích.
- Không để trẻ em tham gia các công việc trái quy định pháp luật, ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển và việc học tập của trẻ.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các cơ quan, đơn vị, trường học và trưởng thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch có phụ lục kèm theo; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.
- Khi xảy ra vụ việc bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em hoặc phát hiện trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, các cơ quan, đơn vị, thôn và cá nhân có trách nhiệm kịp thời thông tin cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý, hỗ trợ, can thiệp theo quy định; không chờ đến kỳ báo cáo định kỳ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, trường học, thôn kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Sơn Hồng./. *Được*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Lưu: VT, VHXX. *chức*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Xuân Hải

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ BẢO VỆ TRẺ EM
VÀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU TRẺ EM LAO ĐỘNG TRÁI QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN
2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ SƠN HỒNG

(Kèm theo Kế hoạch số: 179/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Hồng)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
1	Rà soát, cập nhật danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ tham gia lao động trái quy định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Trạm Y tế, Trường MN Sơn Hồng, Trường TH&THCS Sơn Hồng, các thôn	Hằng năm
2	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em	Phòng Văn hóa - Xã hội	MTTQ, các tổ chức CT-XH, Công an xã, các trường học, các thôn	Hằng năm
3	Lồng ghép nội dung phòng ngừa lao động trẻ em trong hoạt động giáo dục, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khóa	Các trường học	Phòng VH-XH, Công an xã, Trạm Y tế, Đoàn TN	Hằng năm
4	Theo dõi, phát hiện, thông báo và phối hợp xử lý trường hợp trẻ em có nguy cơ bị bóc lột sức lao động, bỏ học để lao động	Các trường học, Trưởng thôn	Phòng VH-XH, Công an xã, gia đình	Thường xuyên
5	Tư vấn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, phục hồi và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ hoặc bị ảnh hưởng bởi lao động trẻ em	Trạm Y tế xã	Phòng VH-XH, các trường học, gia đình	Khi phát sinh
6	Nắm tình hình trẻ em tại cộng đồng, kịp thời phát hiện trường hợp trẻ em có nguy cơ bỏ học, đi làm sớm	Trưởng các thôn	Phòng VH-XH, Công an xã, trường học, các tổ chức CT-XH	Thường xuyên
7	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa lao động trẻ em trên địa bàn	UBND xã/Phòng VH-XH	Công an xã, các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
8	Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, trường học, các thôn	Định kỳ